

Hương Hóa, ngày 11 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà **Lê Thị T**, sinh năm 1969; Địa chỉ: thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị.

*Bị đơn:* Bà **Mai Thị H** (tên gọi khác: L), sinh năm: 1996; Địa chỉ: thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ thanh toán nợ: Bà Mai Thị H (tên gọi khác: L) có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị T số tiền **7.000.000** đồng (Bảy triệu đồng) và **06** (sáu) chỉ vàng hiệu 9999 hoặc giá trị tương đương bằng tiền Việt Nam đồng tại thời điểm thi hành án, theo giấy ký nhận có mượn tiền đề ngày 18/10/2022 âm lịch. (thời điểm ngày 03/4/2024, 01 chỉ vàng 9999 có giá là 6.950.000 đồng).

2.2. Về án phí: Bà Mai Thị H thoả thuận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.217.500 đồng (Một triệu hai trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng).

Bà Lê Thị T không phải chịu án phí nên được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 800.000 đồng (*T1 trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/2023, số: 0000073 ngày 11 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

*Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với số tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND T. Quảng Trị;
- VKSND huyện Hướng Hóa;
- CC THADS huyện Hướng Hoá
- Các đương sự;
- Lưu Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Mạnh Lưu**

